

Số:135/2020/QĐST-HNGĐ

Thị xã Phú Thọ, ngày 01 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:168/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Vĩnh N - sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ 3, khu dân cư P, phường P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

*Bị đơn:* Chị Trịnh Thị Thu P - sinh năm 1996.

Địa chỉ: Tổ 3, khu dân cư P, phường P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Vĩnh N và chị Trịnh Thị Thu P.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trịnh Thị Thu P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hồng P, sinh ngày 02/6/2018 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. Anh Nguyễn Vĩnh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Trịnh Thị Thu P.

Anh Nguyễn Vĩnh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ và công sức: Không có.

- Về án phí: Anh Nguyễn Vĩnh N tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm

năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002590 ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Vĩnh N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND phường Phong Châu, thị xã Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Hà Thu Hiền**